

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 05-02-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Liêu.

2. Ông Nguyễn Mạnh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2020/HSST ngày 17/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Hoàng V, sinh năm: 2001, tại tỉnh P.

Nơi cư trú: thôn 11, xã T, huyện B, tỉnh P; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hoàng N (Đã chết) và bà Lại Thị S, sinh năm 1979. Bị cáo có 01 tiền sự ngày 14/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại quyết định số 24/QĐ-TA. Tiền án: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/10/2020 cho đến nay. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

Những người tham gia tố tụng:

1. Người bị hại:

- | | |
|--------------------|---------------------------|
| - Anh Lý Hoàng C; | sinh năm: 1997 (có mặt) |
| - Ông Hoàng Văn M; | sinh năm: 1960 (vắng mặt) |
| - Anh Hoàng Văn Y; | sinh năm: 1987 (vắng mặt) |
| - Anh Vũ Văn Đ; | sinh năm: 1985 (có mặt) |

Cùng trú tại: thôn 11, xã T, huyện B, tỉnh P

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- | | |
|---------------------|---------------------------|
| - Anh Triệu Văn K; | sinh năm: 1989 (vắng mặt) |
| - Anh Nguyễn Văn L; | sinh năm: 1990 (vắng mặt) |

Cùng trú tại: thôn 11, xã T, huyện B, tỉnh P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/5/2020, Lý Hoàng V rủ Nguyễn Văn L đi hái trộm sầu riêng để bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. L mượn xe mô tô của anh Triệu Văn K để chở V đi đến vườn của anh Lý Hoàng C, thuộc thôn 11, xã T, huyện B hái trộm sầu riêng. Khi đến nơi, V trèo lên cây hái sầu riêng, còn L ở dưới đất canh giới và nhặt trái sầu riêng bỏ vào bao mang theo. Hái trộm xong, L chở V và sầu riêng mang đi cất giấu thì bị Công an xã T tuần tra phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, quá trình điều tra V còn khai nhận đã thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2020, V đi bộ đến chòi trong rẫy nhà anh Hoàng Văn Y thuộc thôn 11, xã T, huyện B lấy 01 đầu máy nổ nhãn hiệu VIKINO 5.5, trên thân máy có gắn 01 đầu bơm nước bằng gang, màu trắng; 01 đầu bơm nước và 01 bình ắc quy loại 30Ah nhãn hiệu Đồng Nai. V bán bình ắc quy cho một người phụ nữ mua ve chai (chưa rõ nhân thân, lý lịch) được 100.000 đồng, bán máy nổ và đầu bơm cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lý lịch) được 400.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 17/5/2020, V và E (chưa rõ nhân thân, lý lịch) đi đến nhà anh Vũ Văn Đ thuộc thôn 11, xã T, huyện B trộm tài sản. Cụ thể, E đứng ngoài canh giới, còn V đi vào trong bếp lấy 01 máy cưa, động cơ xăng, nhãn hiệu Katsu 2900 và 01 máy phát cỏ, động cơ xăng, nhãn hiệu DINYI CG411 mang ra đưa cho E chiếc máy cưa, còn V lấy máy phát cỏ đem đi cất giấu.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 12/8/2020, V đi bộ đến nhà ông Hoàng Văn M thuộc thôn 4, xã T, huyện B chơi và ngủ lại nhà ông M. Đến khoảng 07 giờ ngày 13/8/2020, V thức dậy đi xuống bếp nhà ông M lấy trộm 01 máy cưa hiệu STIHL MS170 mang đi bán thì bị ông M phát hiện, lấy lại máy cưa.

Tại Kết luận định giá tài sản số 85 ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: 31,8 kg trái sầu riêng có trị giá: 1.335.600 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 95 ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: Một máy phát cỏ nhãn hiệu DINYI CG411 có trị giá: 500.000đ, 01 máy cưa nhãn hiệu KATSU 2900 có trị giá: 1.000.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 200 ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: 01 bình ắc quy loại 30Ah nhãn hiệu Đồng Nai có trị giá: 710.000đ; 01 máy nổ động cơ xăng nhãn hiệu VIKINO 5.5, trên thân máy nổ gắn 01 đầu bơm nước bằng gang có trị giá 3.100.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 210 ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: 01 máy cưa động cơ xăng, nhãn hiệu STIHL MS 170 có trị giá: 1.450.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can Lý Hoàng V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô không biển số; 31,8 kg sầu riêng; 01 máy cưa C tay, loại động cơ xăng, nhãn hiệu STIHL MS170; 01 máy phát cỏ động cơ xăng nhãn hiệu DINYI CG411 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 chiếc máy cưa động cơ xăng nhãn hiệu KATSU 2900, 01 bình ắc quy loại 30 Ah nhãn hiệu Đồng Nai, 01 đầu máy nổ nhãn hiệu VIKINO 5.5, trên thân máy có gắn 01 đầu bơm nước bằng gang, màu trắng, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B không xác định được người mua, nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lý Hoàng C, Hoàng Văn Y, Hoàng Văn M không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra. Anh Vũ Văn Đ yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng (là 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu KATSU 2900)

Tại phiên tòa: Bị cáo Lý Hoàng V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố và kết luận. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng, Kiểm sát M không có ý kiến khiếu nại gì về những tài liệu nêu trên và hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số: 01/CTr-VKS ngày 14/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lý Hoàng V về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát M thực hành quyền công tố khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự E 2015; điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Hoàng V từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lý Hoàng V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo V: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Hoàng V:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Hoàng V thừa nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 27/5/2020, Lý Hoàng V rủ Nguyễn Văn L đi hái trộm sầu riêng để bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý và cùng V đi đến vườn của anh Lý Hoàng C để hái trộm sầu riêng; V trèo lên cây hái sầu riêng còn L ở dưới đất canh giới và nhặt trái sầu riêng bỏ vào bao mang theo; trên đường về thì bị Công an xã T phát hiện và thu giữ tang vật. Tại Kết luận định giá tài sản số 85 ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B, kết luận: 31,8 kg trái sầu riêng có trị giá: 1.335.600 đồng.

Ngoài ra, bị cáo V còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2020, V đi bộ đến chòi trong rẫy nhà anh Hoàng Văn Y trộm 01 đầu máy nổ nhãn hiệu VIKINO 5.5, trên thân máy có gắn 01 đầu bơm nước bằng gang, màu trắng; 01 đầu bơm nước và 01 bình ắc quy loại 30Ah nhãn hiệu Đồng Nai.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 17/5/2020, V và E (chưa rõ nhân thân, lý lịch) đi đến nhà anh Vũ Văn Đ trộm tài sản. Cụ thể, E đứng ngoài canh giới, còn V đi vào trong bếp lấy 01 máy cưa, động cơ xăng, nhãn hiệu Katsu 2900 và 01 máy phát cỏ, động cơ xăng, nhãn hiệu DINYI CG411.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 12/8/2020, V đi bộ đến nhà ông Hoàng Văn M chơi và ngủ lại nhà ông M. Đến khoảng 07 giờ ngày 13/8/2020, V thức dậy đi xuống bếp nhà ông M lấy trộm 01 máy cưa hiệu STIHL MS170.

Căn cứ vào các kết luận định giá tài sản số 85 ngày 09/6/2020, kết luận định giá tài sản số 95 ngày 19/6/2020, kết luận định giá tài sản số 200 ngày 31/8/2020 và kết luận định giá tài sản số 210 ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cáo V chiếm đoạt là 8.095.600 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Lý Hoàng V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự E 2015.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tài sản của người bị hại, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên cần xử bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm để răn đe giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lý Hoàng V quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sự nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo chưa có tiền án. Như vậy, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự về việc xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, cần xử bị cáo với mức hình phạt thật tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lý Hoàng C, Hoàng Văn Y, Hoàng Văn M không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; đối với anh Vũ Văn Đ yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng (là 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu KATSU 2900). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Đ là 2.500.000đ cần chấp nhận. Với số tiền 500.000đ bị cáo có được do bán tài sản trộm cắp là thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước.

[5] Đối với vật chứng gồm:

01 xe mô tô không biển số; 31,8 kg sầu riêng; 01 máy cưa C tay, loại động cơ xăng, nhãn hiệu STIHL MS170; 01 máy phát cỏ động cơ xăng nhãn hiệu DINYI CG411 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Nguyễn Văn L cùng với Lý Hoàng V trộm cắp 31, 8 kg trái sầu riêng có giá trị 1.335.600 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Ngày 01/12/2020, Công an huyện B ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000đ.

Bị cáo Lý Hoàng V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, hành vi, hậu quả phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và cùng với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lý Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự E 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Hoàng V 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B về 01 xe mô tô không biển số; 31,8 kg sầu riêng; 01 máy cưa C tay, loại động cơ xăng, nhãn hiệu STIHL MS170; 01 máy phát cỏ động cơ xăng nhãn hiệu DINYI CG411 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Buộc bị cáo Lý Hoàng V nộp 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Lý Hoàng V phải bồi thường cho anh Vũ Văn Đ số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

[3] Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Hoàng V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án không tự giác thi hành, thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm trả nợ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- Sở TP & Công An tỉnh BP;
- Công an huyện Bù Đăng;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thùy Linh